

Số: /KH-SCT

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính năm 2024

Thực hiện Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Hà Tĩnh năm 2024, Kế hoạch số 110/KH-SCT ngày 08/4/2022 của Sở Công Thương về CCHC ngành Công Thương đến năm 2030; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung và triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030¹; Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Hà Tĩnh năm 2024; Kế hoạch số 110/KH-SCT ngày 08/4/2022 của Sở Công Thương về CCHC ngành Công Thương đến năm 2030.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan. Tập trung trọng tâm vào cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công (DVC), cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Từng bước góp phần nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX) và các chỉ số có liên quan: Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công

¹ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030".

cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mạnh dạn đột phá, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Ngành và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030, gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án về CCHC.

- CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đó đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng chính quyền số phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn mỗi phòng, đơn vị cần xác định cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo đạt tiến độ, chất lượng, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2024.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của trung ương, của tỉnh và các nội dung của kế hoạch này.

- Phân đầu duy trì, cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC và các chỉ số có liên quan đến công tác CCHC.

- Phân đầu có ít nhất 02 đến 03 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC được công nhận và áp dụng tại Sở; có 01 sáng kiến liên quan đến CCHC đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

- Tối thiểu 50% các phòng, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2024.

2. Cải cách thể chế

- Phân đầu trên 90% nội dung tại các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ngành được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

- Phần đầu trên 95% văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến Ngành được tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát.

- Phần đầu trên 90% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đạt tỷ lệ tối thiểu là 95% số hồ sơ tiếp nhận.

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVC trực tuyến (toàn trình, một phần) và được cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và công khai trên Cổng DVC quốc gia; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 90%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 95%.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, công bố, công khai.

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 94% trở lên.

- Tham gia đối thoại của Lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp theo Kế hoạch của UBND tỉnh và phối hợp với các địa phương, đơn vị thực hiện.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Triển khai phương án sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thực hiện Đề án vị trí việc làm cơ quan Văn phòng Sở Công Thương và Đề án vị trí việc làm Trung tâm KC&XTTM sau khi UBND tỉnh phê duyệt.

- Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn thuộc Sở sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở.

- Thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Phần đầu 50% cán bộ, công chức dưới 40 tuổi giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác.

- Tiếp tục rà soát, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và đề xuất xét thăng hạng đối với viên chức đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đảm nhiệm.

- Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định.

- Thực hiện chế độ tiền lương; các các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc so với năm trước liền kề.

- Xây dựng phương án giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

- Công khai, minh bạch đầy đủ các thông tin theo quy định tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và áp dụng ISO

- Thực hiện kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tỷ lệ cơ sở dữ liệu của Sở được kết nối liên thông để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp DVC đạt 70%.

- Từng bước triển khai 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Sở (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% hồ sơ công việc của Sở được xác lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tiếp tục duy trì, cải tiến và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tỉnh giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy và Đề án của UBND tỉnh. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong CCHC, gắn với tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra CCHC.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC của UBND tỉnh năm 2024 và các nhiệm vụ Kế hoạch này.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Chỉ đạo tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Cổng thông tin điện tử của Sở; nâng cao vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền CCHC; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá.

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các phòng, đơn vị. Xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Cải cách thể chế

- Căn cứ Kế hoạch, Chương trình xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh năm 2024 để xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực của Ngành đảm bảo quy định.

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đảm bảo các văn bản QPPL trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian theo quy định.

- Kịp thời tham mưu các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật hàng năm; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành, đảm bảo tính phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật trên lĩnh vực công thương.

- Tăng cường hiệu quả việc thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần nâng xếp hạng chỉ số B1. Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật.

Kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chông chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ. Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

3. Cải cách TTHC

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản² liên quan về cải cách TTHC; trọng tâm là Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện TTHC nội bộ giữa cơ các cơ quan hành chính nhà nước.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin DVC trực tuyến của tỉnh.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của các phòng, bộ phận, đơn vị có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; phấn đấu không có hồ sơ trễ hẹn giải quyết; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

² Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh một cách quyết liệt, có hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trên Cổng DVC Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Khuyến khích các sáng kiến cải cách TTHC, chú trọng cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Công điện số 209/CE-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn sau khi UBND tỉnh phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ CBCCC,VC theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo bố trí đúng người, đúng việc, hợp lý về cơ cấu tổ chức; phối hợp thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận bổ sung số công chức còn thiếu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Sở. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm sau khi được phê duyệt.

- Tiếp tục rà soát, đăng ký kế hoạch và tuyển dụng viên chức bổ sung; đề xuất thực hiện xét thăng hạng viên chức theo quy định.

- Thực hiện Đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm giảm tỷ lệ và nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tập trung xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức để chủ động sắp xếp, tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Thực hiện tinh giản biên chế năm 2024 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, cải tiến quy trình, quy chế làm việc, loại bỏ các khâu trung gian để tổ chức, sắp xếp lại bộ máy đảm bảo tinh gọn.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Công điện số 280/CD-TTg và 968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh và các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh.

- Tổ chức sắp xếp, bố trí công chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; hoàn thiện Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ về vị trí việc làm và quản lý biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2024 theo kế hoạch.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức một cách chủ động, nhanh chóng.

6. Cải cách tài chính công

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2024 theo quy định.

- Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định

số 117/2013/NĐ-CP; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Tham mưu xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

- Thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên liên quan đến chế độ, chính sách mới liên quan về thu nhập, tiền lương, phụ cấp và an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với CBCC, VC trong cơ quan.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TTBTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và áp dụng ISO

7.1. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục quán triệt, phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ công tác quản lý, điều hành trong hội họp.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và cung cấp cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến toàn trình; kết nối liên thông cơ sở dữ liệu với các sở, ngành; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Thủ tướng chính phủ.

- Tiếp tục tham gia và tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, người dân và doanh nghiệp.

- Từng bước triển khai hoạt động kiểm tra của cơ quan thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Sở (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin của Sở theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo các mục tiêu tại Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai tích hợp cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử theo quy định; tiếp tục triển khai lập hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

7.2. Duy trì, cải tiến và áp dụng Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015

Tiếp tục duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm theo mô hình khung, trong đó:

- Xây dựng và chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và XTTM xây dựng Kế hoạch duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2024.

- Ban hành mục tiêu chất lượng năm 2024; thực hiện đánh giá nội bộ, họp xem xét của Lãnh đạo về HTQLCL theo định kỳ.

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy trình HTQLCL khi có yêu cầu điều chỉnh; các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa quá trình xử lý công việc, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Xây dựng và công bố quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước trên lĩnh vực công thương; thực hiện điện tử hóa các quy trình đã xây dựng.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hàng năm đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, đơn vị trực thuộc; phối hợp lồng ghép trong các cuộc kiểm tra CCHC để đánh giá chất lượng hệ thống.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ về ISO khi UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2024, sử dụng trong dự toán ngân sách UBND tỉnh cấp cho đơn vị và nguồn kinh phí khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc triển khai và tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, KH&CN, TT&TT;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng CM, đơn vị thuộc Sở;
- BBT Cổng TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP4.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng

Phụ lục
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SCT ngày tháng 01 năm 2024 của Sở Công Thương)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ trọng tâm	Hoạt động	Kết quả/ sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, công tác tham mưu CCHC	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Dự thảo Kế hoạch. - Gửi các phòng, đơn vị góp ý hoàn thiện. - Tổng hợp, hoàn thiện trình Giám đốc Sở ban hành 	Kế hoạch được phê duyệt, ban hành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trước ngày 15/01/2024	
		Ban hành Văn bản chỉ đạo để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trong năm 2024.	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các nội dung tồn tại trong thực hiện CCHC năm 2023. - Đánh giá nguyên nhân tồn tại trên cơ sở đó tham mưu Văn bản chỉ đạo 	Văn bản chỉ đạo được phê duyệt	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-03/2024	
		Lồng ghép trong các cuộc họp giao ban hàng tháng hoặc tổ chức các hội nghị bàn các giải pháp tháo gỡ, vướng mắc trong giải quyết TTHC nói riêng và trong thực hiện các nội dung CCHC khác nói chung lĩnh vực công thương.	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên rà soát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. - Kiến nghị, đề xuất để triển khai thực hiện có hiệu quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nội dung đề xuất, kiến nghị và chỉ đạo tại kết luận giao ban hàng tháng. - Văn bản chỉ đạo khác. 	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

		Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC và các chỉ số liên quan năm 2024	- Xây dựng dự thảo, trình ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC. - Tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền.	Kế hoạch được ban hành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-03/2024	
		Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết	Các văn bản triển khai các hội nghị	Công văn, báo cáo, giấy mời, thông báo kết luận	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
2	Duy trì, cải thiện, nâng cao thứ hạng chỉ số CCHC và các chỉ số liên quan	Triển khai các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, duy trì, nâng cao các chỉ số về CCHC và các chỉ số liên quan	Văn bản chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế của các chỉ số	Công văn/kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-06/2024	Theo dự toán được duyệt
3	Phấn đấu có ít nhất 02-03 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC được công nhận và áp dụng tại Sở; phấn đấu có 01 sáng kiến liên quan đến CCHC đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận	Nghiên cứu đề xuất sáng kiến mới (hoặc giải pháp mới) về CCHC, liên quan đến hoạt động CCHC	Viết sáng kiến, đánh giá hiệu quả và áp dụng vào thực tiễn	Các sáng kiến, giải pháp	Các phòng chuyên môn	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Kiểm tra trung tâm và ít nhất 02 phòng chuyên môn thuộc Sở. Tổ chức 01 cuộc kiểm tra đột xuất.	Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.	- Ban hành Kế hoạch Kiểm tra, tự kiểm tra CCHC năm 2024. - Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại phòng, đơn vị.	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra tại	Văn phòng	Thanh tra, các phòng chuyên môn	Quý II, III/2024	Theo dự toán được duyệt

			<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản kiểm tra các phòng, đơn vị. - Báo cáo kết quả kiểm tra. - Ban hành Văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra. 	phòng, đơn vị; văn bản chỉ đạo					
5	Tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức công tác thẩm định, đánh giá CCHC	Thực hiện đánh giá, tự chấm điểm chỉ số CCHC của Sở	Tiến hành đánh giá, tự chấm điểm chỉ số CCHC của Sở gửi Hội đồng thẩm định tỉnh	Công văn, điểm tự đánh giá, chấm điểm; tài liệu minh chứng	Văn phòng	Thanh tra, các phòng chuyên môn	Theo kế hoạch thẩm định hằng năm	Theo dự toán được duyệt	
6	Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức trong tham mưu, triển khai CCHC	Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng về CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Kế hoạch; Văn bản đăng ký	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt	
7	Tham quan học tập kinh nghiệm CCHC tại các đơn vị	Tổ chức học tập kinh nghiệm CCHC tại một số huyện trong tỉnh và một số tỉnh, thành phố	Các chuyến tham quan học tập kinh nghiệm	Công Văn, báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
1	Phấn đấu trên 90% nội dung tại các văn bản QPPL của Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng	Tham mưu xây dựng văn bản QPPL lĩnh vực quản lý của Ngành	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực Ngành; - Gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định. 	Văn bản QPPL được phê duyệt	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt	
2	Phấn đấu trên 95% văn bản QPPL của HĐND,	Tham mưu xây dựng văn bản QPPL lĩnh vực quản lý	- Xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành	Văn bản QPPL được	Các phòng chủ trì tham	Các đơn vị có liên	Thường xuyên	Theo dự	

	UBND tỉnh liên quan đến Ngành được rà soát đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định	của Ngành	kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực Ngành; - Gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.	phê duyệt	muu văn bản QPPL	quan		toán được duyệt
3	Phần đầu trên 90% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	Phổ biến giáo dục pháp luật theo định kỳ và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	Các tài liệu liên quan đến cuộc tập huấn, phổ biến các quy định mới của pháp luật hoặc các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện	Các cuộc phổ biến GDPL hàng tháng; văn bản chỉ đạo thực hiện	Các phòng, bộ phận liên quan	Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của địa phương	Tham mưu xây dựng văn bản QPPL lĩnh vực quản lý của Ngành	- Xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực Ngành; - Gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.	Văn bản QPPL được phê duyệt	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
III	CẢI CÁCH TTHC VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG							
1	Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Xây dựng dự thảo ban hành Kế hoạch	Lấy ý kiến các phòng, đơn vị liên quan; trình Giám đốc Sở ban hành	Kế hoạch được ban hành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Quý I/2024	
2	Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC	Xây dựng dự thảo Nghị quyết HĐND hoặc Quyết định UBND có quy định TTHC	Triển khai đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ TTHC; lấy ý kiến Văn phòng UBND tỉnh về TTHC.	Biểu mẫu đánh giá tác động TTHC, Văn bản cho ý kiến về TTHC	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành	Rà soát cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ	Tiến hành triển khai rà soát và cắt giảm quy định liên	Biểu mẫu rà soát, báo cáo	Văn phòng	Các phòng	Quý I, II năm 2024	Theo dự

	chính nhà nước được rà soát, công bố, công khai; rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ để cắt giảm 20% quy định và 20% chi phí tuân thủ TTHC nội bộ	thống cơ quan hành chính Nhà nước	quan đến TTHC nội bộ; trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).	đơn giản hóa TTHC, Quyết định phê duyệt		chuyên môn		toán được duyệt
4	100% TTHC được công bố, công khai sau khi Bộ Công Thương công bố TTHC liên quan	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố	Lấy ý kiến Sở KH&CN; trình UBND tỉnh; cập nhật, đăng tải TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia, đồng bộ về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.	Quyết định công bố TTHC	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
5	Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt tỷ lệ tối thiểu 95% số hồ sơ tiếp nhận	Nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực	Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa; theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC	Tỷ lệ số hóa theo quy định	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
6	100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVC trực tuyến và cập nhật lên cơ sở dữ liệu TTHC và công khai trên Cổng DVC quốc gia	Đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, một phần trên Cổng DVC Quốc gia để đồng bộ về Cổng DVC của tỉnh	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC để cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	- Báo cáo. - Tích hợp, cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 90%; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 95%.	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình, một phần	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau; tập huấn về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan và người dân, doanh nghiệp	Số hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình.	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

7	Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 50% trở lên	Đẩy mạnh giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	Rà soát, thống kê số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, từ đó đề xuất số TTHC triển khai thanh toán trực tuyến và giao dịch trực tuyến	- Biểu mẫu rà soát thống kê. - Số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai giao dịch thanh toán trực tuyến.	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
8	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 94% trở lên	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC	- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa; nâng cao năng lực của công chức tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa. - Triển khai, áp dụng các sáng kiến CCHC, mô hình CCHC có hiệu quả trong giải quyết TTHC. - Tham gia các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ.	Văn bản, báo cáo; tham gia các lớp tập huấn	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
9	Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông	- Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC. - Kết nối chia sẻ các dữ liệu dùng chung đảm bảo an toàn thông tin, hiệu quả	Thực hiện số hoá thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	- Các dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ. - Thành phần HS được số hoá; Kết quả giải quyết TTH được số hoá.	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

	tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.							
10	Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, định kỳ về việc giải quyết TTHC của các phòng, đơn vị trực thuộc	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện hồ sơ giải quyết TTHC, DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến và thực hiện ý kiến chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.	Xây dựng kế hoạch, thông báo lịch kiểm tra	Kế hoạch, thông báo, biên bản kiểm tra.	Văn phòng, Thanh tra	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
11	Tham gia đối thoại của Lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp	Phối hợp thực hiện các hội nghị đối thoại, diễn đàn, cuộc họp	Phối hợp xây dựng kế hoạch, phân công thực hiện	Kế hoạch, giấy mời, thông báo	Thanh tra, Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							
1	Kiện toàn cơ cấu tổ chức các phòng, đơn vị trực thuộc	- Rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính. - Thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp theo Đề án đã được phê duyệt.	Xây dựng dự thảo Phương án sắp xếp kiện toàn và tổ chức thực hiện.	Văn bản gửi Sở Nội vụ, kèm theo Phương án sắp xếp kiện toàn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
2	Xây dựng, ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn sau khi UBND tỉnh phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định	Dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ	Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, Thanh tra và	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	

	và cơ cấu tổ chức của Sở			các phòng chuyên môn				
3	Thực hiện tinh giảm biên chế công chức, viên chức theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Quản lý, sử dụng hiệu quả số biên chế công chức, viên chức được giao.	Báo cáo, văn bản thực hiện.	Báo cáo, văn bản thực hiện.	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
1	Phân đấu 50 % cán bộ, công chức dưới 40 tuổi giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác	Tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ theo chính sách đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh; tham gia bồi dưỡng ngoại ngữ, kiến thức hội nhập quốc tế; cử cán bộ trẻ trong diện quy hoạch đi đào tạo sau đại học ở nước ngoài	Cử cán bộ trẻ đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước	Đạt tỷ lệ quy định	Văn phòng, Trung tâm	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
2	Tiếp tục hoàn chỉnh Đề án vị trí việc làm theo quy định	Rà soát, hoàn chỉnh đề án vị trí việc làm đảm bảo quy định	Rà soát, lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn về đề án vị trí việc làm	Công văn, Tờ trình, dự thảo Quyết định	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026	Xây dựng dự thảo, xin ý kiến các cơ quan đơn vị liên quan	Công văn, Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	- Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị	Xây dựng phương án tự chủ tài chính đối với Trung tâm.	Xây dựng phương án tự chủ tài chính đối với Trung tâm.	Văn bản; phương án tự chủ tài chính trình cấp có thẩm quyền	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

	<p>định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>- Tham mưu giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ đối với Trung tâm.</p>							
2	Giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc	Xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp	Xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp	Văn bản; phương án tự chủ tài chính trình UBND tỉnh	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
3	100% Nội dung chi được thực hiện theo đúng chế độ quy định	Ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và hướng dẫn đơn vị thuộc Sở ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2024 theo quy định.	- Dự thảo Quy chế. - Góp ý Quy chế thông qua Hội nghị CBCC.	Quy chế được ban hành	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01-02/2024	
4	Xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP	Tham mưu xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Tham mưu xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Dự thảo định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công, trình cấp có thẩm quyền ban hành	Trung tâm, Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	
5	100% kinh phí thực hiện được công khai minh bạch, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả	Công khai, minh mạch trong quản lý và sử dụng tài chính công. Thực hiện tiết kiệm, sử dụng kinh phí có hiệu quả; thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính.	Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện.	- Thực hiện công khai. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	

VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ÁP DỤNG ISO							
7.1	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số							
1	Thực hiện việc kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh	Thực hiện việc kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh	Thực hiện việc kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản; hệ thống được kết nối	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
2	Nâng tỷ lệ cơ sở dữ liệu của ngành được kết nối liên thông để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp DVC đạt 70%	Vận hành có hiệu quả hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP).	Tiếp tục vận hành có hiệu quả hệ thống tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP), thực hiện kết nối các CSDL.	Vận hành hệ thống; tích hợp, kết nối các CSDL	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
		Triển khai Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở của tỉnh.	Triển khai Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở của tỉnh.	Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
		Số hóa và chứng thực điện tử hồ sơ, văn bản, tài liệu, phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung	Xây dựng CSDL về hồ sơ TTHC, các văn bản tài liệu phục vụ cho phát triển CSDL dùng chung của tỉnh	Hệ thống Dữ liệu phục vụ xây dựng CSDL dùng chung tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
3	Từng bước triển khai 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thông qua môi trường số và hệ thống	Thí điểm triển khai hoạt động kiểm tra của cơ quan thông qua môi trường số và hệ thống thông tin theo Kế hoạch của UBND tỉnh.	Thí điểm triển khai hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin	Thí điểm kiểm tra của cơ quan thông qua	Thanh tra, Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt

	thông tin của cơ quan quản lý (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước)			môi trường số		vị thuộc Sở		
4	Nâng cao hiệu quả hoạt động Công Thông tin điện tử của Sở	Bổ sung đầy đủ, kịp thời các thông tin trên Công Thông tin điện tử của Sở	Bổ sung đầy đủ, kịp thời các thông tin trên Công thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu theo quy định	Công thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
5	Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin Sở quản lý	Triển khai giám sát ATTT tập trung	Triển khai hệ thống giám sát An toàn, an ninh mạng (SOC)	Hệ thống giám sát An toàn, an ninh mạng (SOC)	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
		Triển khai giám sát mã độc tập trung	Triển khai hệ thống giám sát mã độc quản trị tập trung	Hệ thống giám sát mã độc quản trị tập trung	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt
		Tiếp tục triển khai bảo đảm ATTT theo cấp độ	Cập nhật, xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai các giải pháp đảm bảo ATTT theo cấp độ được phê duyệt	Văn bản; các giải pháp	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024	Theo dự toán được duyệt

7.2	Áp dụng ISO 9001:2015 trong hoạt động của đơn vị							
1	Duy trì, cải tiến HTQLCL tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm	Duy trì và cải tiến hệ thống tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn	Xây dựng kế hoạch Duy trì, cải tiến và tổ chức thực hiện theo các quy trình, hướng dẫn, quy định	Kế hoạch Duy trì, cải tiến; tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Theo Kế hoạch ISO năm 2024	Theo dự toán được duyệt
2	100% Quyết định công bố Danh mục, quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tham mưu ban hành đáp ứng yêu cầu	Rà soát, tham mưu Danh mục và quy trình nội bộ theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan, các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa về thành phần hồ sơ, điều kiện, trình tự thực hiện đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố, Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, trình UBND tỉnh công bố	Văn bản đề nghị; Dự thảo Quyết định công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC trình UBND tỉnh	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	Xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015, điện tử hóa 100% các quy trình đã xây dựng	Rà soát, tổ chức xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan trên lĩnh vực công thương. Điện tử hóa các quy trình để thực hiện.	Tổ chức triển khai xây dựng các quy trình nội bộ sau rà soát (nếu có).	Các quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan (nếu có)	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Kiểm tra trên 25% các phòng, đơn vị trực thuộc áp dụng HTQLCL trong năm	Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá	Văn bản, báo cáo kết quả kiểm tra.	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt